

*Việt Trì, ngày 30 tháng 03 năm 2021*

Số: 63/2021/QĐST - HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 90/2021/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 03 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Liên H, sinh năm 1994.

ĐKHKTT: Số nhà a, tổ b, khu c, phường N, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Chỗ ở hiện nay: Phòng a. Nhà b, chung cư X, phường V, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh Bùi Hồng K, sinh năm 1986.

ĐKHKTT: Số nhà a, tổ b, khu c, phường N, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 03 năm 2021.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 03 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Liên H và anh Bùi Hồng K.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Nguyễn Thị Liên H và anh Bùi Hồng K thống nhất xác định vợ chồng có 01 con chung là cháu Bùi Minh H sinh ngày 29/10/2018. Khi ly hôn, chị Nguyễn Thị Liên H và anh Bùi Hồng K thống nhất thỏa thuận giao con chung cho chị H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, anh K không phải đóng góp tiền nuôi con chung cùng chị H vì chị H tự nguyện không yêu cầu.

Không ai có quyền cản trở việc thăm nom con chung.

Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Liên H và anh Bùi Hồng K thống nhất xác định vợ chồng không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về nợ chung, công sức đóng góp gia đình: Chị Nguyễn Thị Liên H và anh Bùi Hồng K thống nhất xác định vợ chồng không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Liên H chịu cả số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

(Xác nhận Chị Nguyễn Thị Liên H đã nộp số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí tại biên lai số AA/2020/0000258 ngày 17 tháng 03 năm 2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ).

Hoàn trả cho chị Nguyễn Thị Liên H số tiền 150.000đ ( Một trăm năm mươi nghìn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Trở đồng hợp Quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.*

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- VKSND TP. Việt Trì;
- UBND P. N;
- Chi cục THA dân sự TP Việt Trì;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Thơm**